

Bản án số: 48/2023/DS-ST

Ngày: 05 - 4 - 2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Hoàng Mai

Ông Trần Hùng Bích

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lý Ngọc Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:* Không tham gia.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 318/2022/TLST-DS, ngày 21 tháng 10 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST - DS ngày 27 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 78/2023/QĐST - DS ngày 10 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Bá Hrang, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ 1A, khóm Tây Khánh 4, phường Mỹ Hoà, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Mỹ D, sinh năm; 1978; Địa chỉ: Số 70, đường số 7, khóm Tây Khánh 8, phường Mỹ Hoà, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà Diện có ông Lê Văn Phúc, sinh năm: 1954, là Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Lê Văn Phúc – Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. Địa chỉ: 64 Điện Biên Phủ, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Điện thoại: 0913.969.494 (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lê Quang H1, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt).

+ Em Lê Nguyễn Thảo Q, sinh năm: 2004 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 1A, khóm Tây Khánh 4, phường Mỹ Hoà, thành phố Long

Xuyên, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 20/10/2022, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lâm Bá Hrang trình bày:

Bà Lê Thị Mỹ D là chị ruột của ông Lê Quang H1 – chồng bà Lâm Bá Hrang. Ngày 20/02/2020, vợ chồng bà Trang, ông Hiện đã cho bà Diện vay số tiền 840.000.000 đồng, đưa trước 5.000.000 đồng, còn lại 835.000.000 đồng. Do tin tưởng nên hai bên không làm biên nhận nợ, không thoả thuận thời hạn trả, chỉ thoả thuận miệng lãi suất 1%/tháng, mục đích vay để bà Diện mua nhà. Tuy nhiên, sau 02 năm kể từ khi vay thì bà Diện không trả cho vợ chồng bà Trang được bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào dù đã nhiều lần yêu cầu nên đến ngày 31/3/2022, bà Trang cùng ông Hiện và con gái tên Lê Nguyễn Thảo Q yêu cầu bà Diện ký tên vào giấy nợ để xác nhận số tiền đã vay và thời gian trả nợ. Theo đó, bà Diện xác định trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 31/3/2022 sẽ hoàn trả lại số tiền 835.000.000 đồng. Tuy nhiên, đã hết thời hạn trên nhưng bà Diện vẫn chưa thanh toán được bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào mặc dù bà Trang đã yêu cầu nhiều lần. Số tiền bà Trang cho bà Diện vay là tiền chung vợ chồng giữa bà với ông Lê Quang H1. Tuy nhiên, do mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được nên ông bà ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận các đương sự số 145/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16/8/2022 của Toà án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Nay bà Trang khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Mỹ D phải thanh toán số tiền nợ gốc 835.000.000 đồng và tiền lãi 32 tháng tính từ ngày 20/02/2020 với lãi suất 1%/tháng là 267.200.000 đồng, tổng cộng: 1.102.200.000 đồng (*một tỷ, một trăm lẻ hai triệu, hai trăm nghìn đồng*).

Bị đơn bà Lê Thị Mỹ D trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Bà Diện là chị gái ông Lê Quang H1 và chị dâu bà Lâm Bá Hrang. Bà Diện thừa nhận vào ngày 20/02/2020 đã vay của vợ chồng bà Trang, ông Hiện số tiền 840.000.000 đồng với mục đích mua nhà. Việc mượn tiền ban đầu không làm giấy nhận nợ và thống nhất mỗi tháng trả bao nhiêu cũng được, bà Diện đưa trước 5.000.000 đồng. Ngày 31/3/2022, bà Trang cùng với ông Hiện, cháu Lê Nguyễn Thảo Q (con ruột Trang, Hiện) đến nhà yêu cầu ký giấy nhận nợ, theo đó bà Diện đã cam kết trả số tiền còn lại 835.000.000 đồng trong thời hạn 06 tháng. Tuy nhiên, do dịch bệnh Covid-19 việc làm ăn gặp nhiều khó khăn nên từ khi vay đến nay bà Diện chưa trả cho bà Trang được bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Trang thì bà Diện chỉ đồng ý trả một nửa trong tổng số tiền nợ gốc 835.000.000 đồng tức 417.500.000 đồng và lãi theo quy định pháp luật. Đối với một nửa số tiền còn lại là 417.500.000 đồng của ông Hiện (em ruột bà Diện) tại bản tự khai ngày 17/02/2023, ông Hiện đồng ý cho bà Diện tiếp tục vay, không yêu cầu tính lãi suất và không đề nghị giải quyết trong vụ án này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Quang H1 có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 22/02/2023 và có văn bản trình bày ý kiến như sau:

Ông Lê Quang H1 và bà Lâm Bá Hrang trước đây là vợ chồng, còn bà Diện là chị ruột của ông Hiện. Do có mâu thuẫn trong cuộc sống, tình cảm vợ chồng không hàn gắn được nên đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận các đương sự số 145/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên. Ngày 20/02/2020, vợ chồng ông Hiện cho bà Diện vay số tiền 840.000.000 đồng với mục đích mua nhà, bà Diện trả trước 5.000.000 đồng, chỗ chị em nên tin tưởng không làm biên nhận nợ, không tính lãi mà chỉ thỏa thuận miệng đến hết ngày 31/12/2023 sẽ thanh toán hết. Ngày 31/3/2022, ông Hiện cùng bà Trang và con gái tên Quyên đến nhà yêu cầu bà Diện ký vào giấy nợ để cam kết trả số tiền còn lại là 835.000.000 đồng.

Số tiền cho bà Diện vay là tài sản chung vợ chồng. Hiện nay, bà Diện đang gặp khó khăn về kinh tế nên đối với số tiền nợ gốc 835.000.000 đồng thì ông Hiện đồng ý tiếp tục để cho bà Diện vay một nửa số tiền thuộc về quyền sở hữu của ông Hiện tức 417.500.000 đồng cho đến khi có khả năng thanh toán, không yêu cầu tính lãi và không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Riêng đối với số tiền 417.500.000 đồng thuộc về quyền sở hữu của bà Trang thì ông Diện không có ý kiến. Do công việc bận nên ông Lê Quang H1 xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan em Lê Nguyễn Thảo Q có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 27/02/2023 và có ý kiến trình bày như sau:

Bà Trang và ông Hiện là cha mẹ ruột của Lê Nguyễn Thảo Q, còn bà Lê Thị Mỹ D là cô ruột (chị gái ông Hiện). Em Quyên là người trực tiếp viết giấy nợ vào ngày 31/3/2022 theo đề nghị của bà Trang. Theo đó, bà Diện có vay của ông Hiện, bà Trang số tiền 840.000.000 đồng, trả trước 5.000.000 đồng, còn lại 835.000.000 đồng, việc vay mượn vào năm 2020 với mục đích mua nhà nhưng không làm biên nhận nợ, từ khi vay bà Diện không trả được bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào. Do khoản vay đã lâu nên đến ngày 31/3/2022, cha mẹ em Quyên mới đến yêu cầu bà Diện trả tiền nhưng bà Diện nói chưa có khả năng thanh toán, bà Trang mới đề nghị viết giấy nợ cho bà Diện ký tên. Việc ký tên vào giấy nợ là sự tự nguyện của bà Diện, ông Hiện và bà Trang hoàn toàn không ép buộc. Ngoài ra, em Quyên không có ý kiến đối với các khoản tiền vay cũng như cách thức trả gốc và lãi của bà Diện vì việc này là của ông Hiện, bà Trang. Do công việc bận nên em Quyên xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa ngày 05 tháng 4 năm 2023:

Nguyên đơn bà Trang rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bà Diện thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc 835.000.000 đồng và lãi suất từ ngày 20/02/2020. Theo đó, bà chỉ yêu cầu bà Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền 417.500.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày 30/9/2022. Đối với số tiền 417.500.000 đồng là một phần tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Lê Quang H1 thì bà không có ý kiến do ông Hiện không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn trình bày:

Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện mà nguyên đơn đã tự nguyện rút về việc không yêu cầu bà Diện trả số tiền 417.500.000 đồng. Đối với những yêu cầu khởi kiện còn lại của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trang về việc buộc bà Diện trả $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Trang tức 417.500.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 30/9/2022. Riêng số tiền 417.500.000 đồng là tài sản thuộc về quyền sở hữu của ông Hiện nên đề nghị không xem xét giải quyết trong vụ án này do ông Hiện không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Lâm Bá Hrang khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Mỹ D trả tiền vay. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Trang có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thành phố Long Xuyên nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Quang H1 và em Lê Nguyễn Thảo Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 22/02/2023 và ngày 27/02/2023 là phù hợp với khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được xem xét chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa, bà Trang tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc bà Diện trả nợ gốc 835.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 20/02/2020, tổng cộng: 1.102.200.000 đồng. Theo đó, bà Trang yêu cầu bà Diện trả $\frac{1}{2}$ trong tổng số tiền nợ gốc 835.000.000 đồng, tức 417.500.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày 30/9/2022. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện trên là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trang đối với yêu cầu buộc bà Diện trả số tiền nợ gốc 417.500.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 20/02/2022.

- Về nội dung vụ án:

[4] Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận ngày 20/02/2020, bà Diện vay số tiền 840.000.000 đồng của vợ chồng bà Trang, ông Hiện để mua nhà nhưng không làm biên nhận nợ, bà Diện đưa trước 5.000.000 đồng. Sau đó, bà Diện không trả thêm được bất kỳ khoản tiền nào mặc dù bên vay đã nhiều lần yêu cầu. Ngày 31/3/2022, bà Trang cùng với ông Hiện, cháu Lê Nguyễn Thảo Q (con ruột Trang, Hiện) yêu cầu bà Diện ký tên, xác nhận khoản nợ còn lại 835.000.000 đồng và thời hạn sau 06 tháng sẽ thanh toán, bà Diện đồng ý ký

tên vào biên nhận nợ nên đây là sự kiện, tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Như vậy, các đương sự đã thống nhất xác lập lại giao dịch dân sự từ ngày 31/3/2022 và căn cứ vào biên nhận nợ đã có cơ sở xác định giữa vợ chồng bà Trang, ông Hiện với bà Diện có xác lập hợp đồng vay tài sản với số tiền gốc 840.000.000 đồng, trả trước 5.000.000 đồng, còn lại 835.000.000 đồng, hợp đồng có xác định thời hạn nhưng không thoả thuận lãi suất. Xét thấy, hợp đồng vay tài sản được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không bị lừa dối hay ép buộc nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng. Việc bà Diện không thanh toán số tiền nợ gốc còn lại 835.000.000 đồng là vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo hợp đồng.

Tại phiên toà, bà Trang rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bà Diện trả toàn bộ số tiền nợ gốc 835.000.000 đồng và lãi suất từ ngày 20/02/2023. Theo đó, bà Trang yêu cầu bà Lê Thị Mỹ D phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc 417.500.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày 30/9/2022. Đối với số tiền 417.500.000 đồng là một phần giá trị tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Lê Quang H1 thì bà Trang không có ý kiến do ông Hiện không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện của bà Trang không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu, phù hợp với Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên có cơ sở để chấp nhận và buộc bà Diện phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trang số tiền 417.500.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật kể từ ngày 30/9/2022 cho đến ngày xét xử là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về tiền lãi: Bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu bà Diện trả lãi là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tiền lãi được tính như sau:

Tiền lãi tính từ ngày 30/9/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm 05/4/2023 là 188 ngày:

$417.500.000đ \times 0.83\%/tháng \times 188 \text{ ngày} = 21.802.778 \text{ đồng}$ (hai mươi mốt triệu, tám trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm bảy mươi tám đồng).

Như vậy, tổng số tiền mà bà Diện phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trang là:

$417.500.000đ + 21.802.778 \text{ đồng} = 439.302.778 \text{ đồng}$ (bốn trăm ba mươi chín triệu, ba trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm bảy mươi tám đồng).

[6] Đối với số tiền bà Lê Thị Mỹ D nợ gốc còn lại là 417.500.000 đồng là tài sản thuộc về quyền sở hữu của ông Lê Quang H1, do ông Hiện không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên Hội đồng xét xử dành quyền khởi kiện cho ông Hiện bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí; Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 186, khoản 1 Điều 224, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 244; Điều 271, Điều 273, Điều 278; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Bá Hrang đối với bà Lê Thị Mỹ D.

Buộc bà Lê Thị Mỹ D có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lâm Bá Hrang tổng cộng: 439.302.778 đồng (*bốn trăm ba mươi chín triệu, ba trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm bảy mươi tám đồng*) trong đó: nợ gốc 417.500.000 đồng (*bốn trăm mười bảy triệu, năm trăm nghìn đồng*) và lãi suất (tạm tính từ ngày 30/9/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm 05/4/2023) là 21.802.778 đồng (*hai mươi một triệu, tám trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm bảy mươi tám đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Bá Hrang về việc buộc bà Lê Thị Mỹ D có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc 417.500.000 đồng (*bốn trăm mười bảy triệu, năm trăm nghìn đồng*) và lãi suất từ ngày 20/02/2020.

[3] Dành quyền khởi kiện cho ông Lê Quang H1 đối với bà Lê Thị Mỹ D về số tiền nợ gốc 417.500.000 đồng (*bốn trăm mười bảy triệu, năm trăm nghìn đồng*) khi có yêu cầu giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Mỹ D phải chịu 21.572.111 đồng (*hai mươi một triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn, một trăm mười một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lâm Bá Hrang được nhận lại 22.533.000 đồng (*hai mươi hai triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số

0000937 ngày 21/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

[5] Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Long Xuyên;
- VKSND TP Long Xuyên;
- TAND tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung

